

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HSPT

Ngày: 23 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Lê Thành Tân**

2/ Bà **Huỳnh Thị Kiều Duyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Nguyệt** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2021/HSPT ngày 16/12/2021 đối với bị cáo Phạm Văn S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HSST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện O.

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Phạm Văn S (tên gọi khác: C)**, sinh năm 1970; tại huyện O, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp H, xã H1, huyện O, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kim A (chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ Huỳnh Thị Hạnh (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện O xử phạt 01 năm tù về tội hủy hoại tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 03/01/2021 lực lượng cảnh sát công an huyện O phối hợp với công an xã H huyện O kiểm tra nơi ở của ông Phạm Văn S phát hiện có hoạt động đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề nên tiến hành lập biên bản vi phạm và thu giữ tang vật gồm: 08 tờ giấy có ghi nhiều con số (phơi đề) được đánh số thứ tự từ 1-8 và 10; 01 quyển tập học sinh bên trong có ghi nhiều con số ở 04 trang được đánh số thứ tự 9, 10A, 11 và 12; 01 máy tính hiệu Csio CX1 39 màu đen; 04 cây viết pic có chữ TL (gồm 02 cây màu xanh và 02 cây màu đỏ); 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng và 01 điện thoại di động sam sung mà đen; Số tiền 3.650.000đồng.

Ngày 19/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện O Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phạm Văn S, ngày 30/6/2021 khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của các mình. Bị cáo Phạm Văn S khai nhận bắt đầu ghi bán số lô, số đề đến khi bị phát hiện ngày 03/01/2021 được khoảng 03 tháng, bị cáo tự làm thầu không có giao phối cho ai và cũng không có ai phụ giúp bị cáo, bị cáo thu lợi được số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền bị cáo bán số lô, số đề ngày 31/12/2020 là 31.110.000đ, ngày 01/01/2021 là 25.532.000đ ngày 02/01/2021 là 35.568.000đ. Ngày 03/01/2021 bị cáo chưa có ghi bán số lô, số đề thì bị Công an phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật; vật chứng gồm:

+ 08 tờ giấy có ghi nhiều con số (phơi đề) được đánh số thứ tự từ 1-8 và 10; 01 quyển tập học sinh bên trong có ghi nhiều con số ở 04 trang được đánh số thứ tự 9, 10A, 11 và 12, hiện đã lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 máy tính hiệu Casio DX139 màu đen.

+ 04 cây viết pic có chữ TL (gồm 02 cây màu xanh và 02 cây màu đỏ).

+ 03 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của bị can Phạm Văn S và 01 điện thoại di động bàn phím hiệu Masstel màu đỏ- đen do bị can Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp).

+ Số tiền 3.650.000 đồng thu từ người bị cáo S.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HSST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện O đã quyết định, tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, s khoản 1,2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S (tên gọi khác C) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/11/2021, bị cáo Phạm Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S là không đúng, vì đối với tội đánh bạc không thể cho là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn nên đề nghị rút kinh nghiệm. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn S mức án 09 tháng tù. Bị cáo S phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S giữ nguyên nội dung kháng cáo

Trên cơ sở từ các lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 03/01/2021 các bị cáo Phạm Văn S có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề. Số tiền bị cáo Phạm Văn S đánh bạc ngày 31/12/2020 là 31.110.000đ, ngày 01/01/2021 là 25.532.000đ ngày 02/01/2021 là 35.568.000đ. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn S phạm vào tội “*đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm nền trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì động cơ vụ lợi để có thu nhập bất

chính, bị cáo đã bất chấp quy định pháp luật. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên; cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo hưởng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không chính xác như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nên cần rút kinh nghiệm. Xét mức án của tòa sơ thẩm đối với bị cáo là không nặng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên xét thấy kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn S. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 41/2021/HSST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn S (tên gọi khác C) 09 (chín) tháng tù** về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND HTO: 02;
- CQTHADS HTO: 01;
- CQTHAHS HTO: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND xã H: 01;
- TNV+P KTNV: 02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lâm Văn Năm